TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHU NGHIA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày 23/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quân và ông Lý A Thu;
- Thư ký phiên tòa: Ông Giàng A Tằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Lò Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1988; tại xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Lò Văn M, sinh năm 1969 và con bà: Cà Thị Lả, sinh năm 1966; bị cáo có vợ là Lường Thị L; sinh năm 1991 và có 01 người con, sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2018 đến ngày 23/01/2018 và bị tạm giam từ ngày 23/01/2018 cho đến nay. Bị cáo được trích xuất áp giải và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C: **Ông Đỗ Xuân T** - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/01/2018, Lò Văn C đi bộ một mình từ nhà đến bản N, xã Q, huyện T để tìm mua ma túy. Khi đến bản N, C thấy một người đàn ông dân tộc Thái; khoảng 40 tuổi; đang đứng ở ven đường nhìn người này giống người nghiện ma túy nên C có hỏi "Ông gì ơi, Ông có Heroine không bán cho cháu 200.000đ?"; người đàn ông đó trả lời "Có". C đã lấy 200.000đ đưa cho người đàn ông này, người đàn ông này nhận tiền từ C và đưa cho C 04 gói giấy màu trắng bên

trong gói giấy có Heroine; C nhận số ma túy người đàn ông này đưa và cho vào túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà. Việc trao đổi mua bán ma túy chỉ có C và người đàn ông đó biết với nhau. Sau khi trao đổi ma túy xong, người đàn ông đó đi đâu C không biết. Còn C mua được ma túy, C đi về nhà. Về đến nhà C treo áo khoác có đựng gói ma túy vào cột nhà cạnh giường ngủ, C mua ma túy để sử dụng dần vì C nghiện ma túy. C chưa kịp sử dụng số ma túy mua được thì bị cơ quan công an bắt và thu giữ toàn bộ vật chứng. C cùng vật chứng đã được đưa về Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo để điều tra làm rõ.

Sau khi đưa tang vật về Cơ quan điều tra, Công an huyện Tuần Giáo thì Cơ quan điều tra đã mở niêm phong có sự chứng kiến của bị cáo: Đối với 04 gói chất bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn C được xác định khối lượng 0,25 gam và trích 0,05 gam làm mẫu vật gửi giám định. Cơ quan điều tra đã trích mẫu giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định số: 20/TCGĐ, ngày 22/01/2018. Tại bản Kết luận giám định số: 248/GĐ-PC54 ngày 31/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn C là chất ma túy: loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 36/QĐ-VKS-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa Vị kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017 để xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017; Điều 106 BLTTHS năm 2015 tuyên hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: 0,2 gam chất bột màu trắng Heroine. Trả lại bị cáo Lò Văn C số tiền 170.000đ vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo đưa ra luận cứ và đề nghị: Đề nghị áp dụng theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017, xét về nhân thân điều kiện hoàn cảnh phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức áp thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo C nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn C thừa nhận: Vào hồi 11 giờ ngày 20/01/2018, bị cáo đã mua được 04 gói nhỏ Heroine với giá 200.000đ; với mục đích để sử dụng dần vì bị cáo nghiện ma túy. Bị cáo mua của một người không quen biết, khi mua không cân xác định khối lượng và cũng không có ai tham gia

cùng. Khi bị phát hiện bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng, khi mở niêm phong xác định khối lượng thì bị cáo đều được chứng kiến và thừa nhận khối lượng thu giữ là 0,25 gam Heroine được xác định là hoàn toàn chính xác. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp nội dung cáo trạng và tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo bị cáo Lò Văn C đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất mức độ phạm tội: Khối lượng Heroine bị thu giữ của Lò Văn C là 0,25 gam; nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam; số ma túy đã bị thu giữ bị cáo thừa nhận tàng trữ nhằm mục đích sử dụng dần; bởi vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác, nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Bị cáo được gia đình cho ăn học hết lớp 12/12, bị cáo đã học chuyên nghiệp tại Trường Cao đẳng sư phạm tỉnh Điện Biên. Bị cáo kết hôn cùng với chị Lường Thị L và có 01 người con. Năm 2015 nghiện chất ma túy. Đến ngày 20/01/2018 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo bắt tạm giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 22/01/2018 bị khởi tố. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo. Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo có khai có ông nội tên là Lò Văn M được tặng Huân chương kháng chiến, tuy nhiên căn cứ vào quy định tại Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/200 và Công văn số: 148/2002/KHXX ngày 30/9/2002 và Hội đồng xét xử làm rõ nhân thân của bị cáo tại phiên tòa thì thấy không phù hợp, vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, đã được gia đình nuôi ăn học, bị cáo là người có trình độ học vấn, có nhận thức nhưng chịu khó tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, không làm chủ được bản thân nên dẫn đến nghiện ma túy. Cũng chính vì để có ma túy phục vụ cho bản thân mà bị cáo bất chấp quy định của Pháp luật mua

ma túy tàng trữ nhằm mục đích sử dụng dần. Từ hành vi của bị cáo đã dẫn đến việc mua bán ngày càng tràn lan, diễn biến phức tạp. Bởi vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội và có tác dụng dăn đe phòng ngừa chung.

[6] Theo khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định; bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017 của Kiểm sát viên và người bào chữa với tình tiết ông nội bị cáo là Lò Văn M được tặng Huân chương kháng chiến, Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/200 và Công văn số: 148/2002/KHXX ngày 30/9/2002 về áp dụng tình tiết người thân có công với cách mạng và làm rõ nhân thân của bị cáo tại phiên tòa thì thấy không phù hợp, vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn C từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo nên cần chấp nhận.

[8] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn C mức thấp nhất của khung hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy là chưa phù hợp, bởi lẽ; bị cáo nghiện ma túy, tại phiên tòa bị cáo cũng đã nhận thức rõ việc nghiện ma túy của mình là vi phạm pháp luật và làm ảnh hưởng đến gia đình. Bởi vậy, để có tác dụng răn đe, phòng ngừa và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy, thì hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[9] Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai do bị cáo mua của người không quen biết. Quá trình điều tra do không biết tên, địa chỉ không xác định được nên không có cơ sở xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[10] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017 và Điều 106 BLTTHS năm 2015 để xử lý vật chứng như sau: Cần tuyên hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: 0,2 gam chất bột màu trắng Heroine. Trả lại bị cáo Lò Văn C 170.000đ là số tiền cơ quan điều tra tạm giữ, do điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo đủ điều kiện để miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân

dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn C 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2018.

3. Vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: 0,2 gam chất bột màu trắng Heroine. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo Phiếu nhập kho vật chứng số PNKVC51 ngày 11/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

Trả lại bị cáo Lò Văn C số tiền 170.000đ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 02/02/2018.

4. Án phí: Bị cáo Lò Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/5/2018).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN | THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Trung tâm trợ giúp PLNN tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga